

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 377/BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025; báo cáo của các cơ quan hữu quan; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, lấy ổn định làm tiền đề cho phát triển và phát triển để làm cơ sở cho ổn định; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025. Tập trung các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng dựa trên năng lực nội sinh, chuyển đổi số và hợp tác quốc tế, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ; tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội và hợp tác công - tư để phát triển hạ tầng, đô thị - dịch vụ bền vững, xây dựng Bình Dương theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành ưu tiên, đồng thời đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn với bảo đảm an ninh và an toàn thông tin. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống của Nhân dân và phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, không ngừng cải thiện môi trường kinh doanh; tiếp tục hoàn thiện, sắp xếp lại tinh gọn bộ máy. Tăng cường quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế.

2. Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025

a) Chỉ tiêu về kinh tế

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng từ 10% trở lên;
- Tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, nông - lâm nghiệp - thủy sản và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm trong cơ cấu kinh tế tương ứng đạt 65,01% - 25,20% - 2,61% - 7,18%;
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trên 9,7%;
- GRDP bình quân đầu người khoảng 195,0 triệu đồng/năm;
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 9 - 10%;
- Kim ngạch nhập khẩu tăng 9 - 10%;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 80.725 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương đạt 52.488 tỷ đồng, trong đó chi cân đối ngân sách địa phương 28.706 tỷ đồng;
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 13 - 14%.
- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 1,8 tỷ đô la Mỹ;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 11%;
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt 100%;

b) Chỉ tiêu về xã hội

- Tạo việc làm mới cho 35.000 lao động;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 35%;
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 100%;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh đạt dưới 1%;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,0%;
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 90,31%;
- Số bác sĩ/vạn dân đạt 10,0 bác sĩ;
- Số giường bệnh/vạn dân đạt 27,0 giường bệnh;
- Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 33,5 m²/người;
- Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 85%;
- Tỷ lệ hộ dân trên địa bàn được sử dụng điện đạt 99,99%;
- Xây dựng mới nhà ở xã hội: 20.000 căn.

c) Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân đô thị được cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 99,7%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 99,0%;

- Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 100%;
- Tỷ lệ che phủ cây lâm nghiệp và cây lâu năm đạt 57,5%;

d) Chỉ tiêu về phát triển đô thị

- Tỷ lệ lượng thông tin cung cấp công khai cho người dân có cơ chế phản hồi thông tin đạt 100%;
- Tỷ lệ bến đỗ, nhà ga có cung cấp thông tin giao thông theo thời gian thực đạt 50%;
- Tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử đạt 50%;
- Tỷ lệ cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đạt 100%;
- Tỷ lệ các điểm công cộng được lắp đặt hệ thống giám sát an ninh đạt 100%;
- Tỷ lệ các sở ngành xây dựng danh mục tài nguyên thông tin và thực hiện chia sẻ đạt 100%.
- Tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử đạt 100%.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

a) Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hiện mục tiêu vừa phục hồi và vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tổng kết kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra, từ đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2025 - 2027 và năm 2025 trên cơ sở đánh giá khả năng thực hiện ngân sách nhà nước năm 2024; sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị, dịch vụ, văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao. Xây dựng các giải pháp căn cơ, quyết liệt hơn nữa để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2021 - 2025 và năm 2025, tạo bước đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng. Tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng giao thông để tạo bứt phá trong liên kết vùng, đặc biệt là hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông, các cầu vượt, nút giao để kết nối thông suốt với thành phố Hồ Chí Minh và cảng biển, sân bay quốc tế; khẩn trương hoàn thành các công trình, hạ tầng trọng điểm mang tính chất lan tỏa, kết nối vùng như Vành đai 3, Vành đai 4, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một - Chơn Thành, mở rộng Quốc lộ 13...

b) Tập trung thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng, thúc đẩy phát triển tài sản trí tuệ; thúc đẩy triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa; tập trung

các giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững. Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian và chi phí không chính thức cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Phát huy hiệu quả mô hình Ba Nhà, hợp tác chặt chẽ giữa nhà nước, nhà trường, nhà doanh nghiệp, trong đó trọng tâm là nâng cao tiềm lực và năng lực của tỉnh trong việc tiếp thu, làm chủ, phát triển và chuyên giao các công nghệ tiên tiến. Phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng các trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm, trung tâm hỗ trợ chuyển đổi công nghệ, phòng thí nghiệm tiên tiến.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng đã đề ra. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý về tài nguyên và môi trường; tập trung các nhiệm vụ liên quan đến Đề án khai thác nguồn lực từ đất dành nguồn lực đầu tư cho các dự án đầu tư công; đẩy nhanh công tác lập, thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung phát triển đô thị theo hướng toàn diện, bền vững, xanh, sạch, nâng cao chất lượng đô thị. Tiếp tục triển khai Đề án cây xanh đô thị đã phê duyệt, thực hiện chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và kịp thời xử lý các điểm ngập úng đô thị. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới theo các tiêu chí nâng cao. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái; phát triển các mô hình hợp tác, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị.

d) Tiếp tục quan tâm công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch trong mọi mặt kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh thành điểm nóng; tập trung xử lý các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

đ) Tiếp tục duy trì, mở rộng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, làm sâu sắc và thực chất hơn mối quan hệ hợp tác với các địa phương, các đối tác, các tổ chức quốc tế góp phần nâng cao uy tín, vị thế của Bình Dương trong hội nhập quốc tế; đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế, xúc tiến thương mại và hợp tác đầu tư góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đảm bảo bền vững gắn với lộ trình xây dựng Vùng đổi mới sáng tạo và đề án thành phố thông minh Bình Dương; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông quốc tế nhằm quảng bá hình ảnh, tạo thương hiệu Bình Dương trên mọi phương tiện, thu hút đầu tư nước ngoài gắn với công nghiệp sinh thái kiểu mới; đồng thời, triển khai các bước phát triển khu phi thuế quan, khu thương mại tự do, hướng đến xuất khẩu, tạo việc làm và thu hút đầu tư từ quốc gia khác trên thế giới.

e) Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, góp phần tạo đồng thuận cao trong xã hội. Tích cực thông tin, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; định hướng dư luận trước những diễn biến phức tạp trong và ngoài tỉnh, tập trung dự báo tình hình cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột, tranh chấp ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế chung của cả nước và khu vực.

g) Tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ tăng cường công tác quốc phòng, an ninh. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; xây dựng các lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, chính quy; chủ động xử lý mọi tình huống xảy ra, giữ vững môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá X, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh, App;
- Lưu: VT, Tn (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc